

SINH LÝ TUẦN HOÀN PHỔI

Th.S Bs Vũ Trần Thiên Quân Bộ môn Sinh Lý





- 1. Giải thích được huyết động học tuần hoàn phổi
- Mô tả được sự trao đổi dịch trong mao mạch phổi
- Mô tả được nối tắt (shunt) và hiện tượng pha trộn máu tĩnh mạch
- Giải thích được tương xứng thông khí tưới máu



Nội dung bài giảng



- 1. Mở đầu
- 2. Các hình thái huyết động học
- 3. Phân bố lưu lượng máu trong phổi
- 4. Sự trao đổi dịch trong mao mạch phổi
- 5. Nối tắt và hiện tượng pha trộn máu tĩnh mạch
- 6. Tuần hoàn phế quản



- Hai hệ thống tuần hoàn riêng biệt: tuần hoàn phổi và toàn thân.
 - Tuần hoàn phổi mang máu tĩnh mạch từ tim lên phổi và mang máu động mạch từ phổi về tim.
 - Tuần hoàn phổi tương đồng với tuần hoàn toàn thân do nó nhận tất cả cung lượng tim.

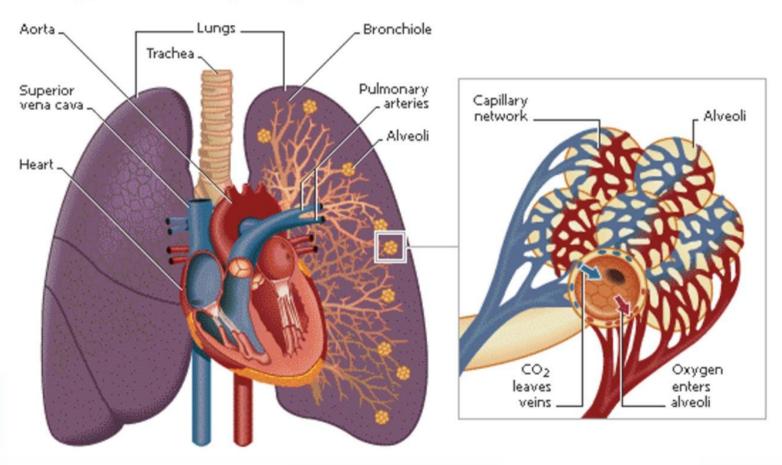




- Tuần hoàn phổi có nhiều chức năng tạo thuận lợi cho sự trao đổi khí.
- Ngoài trao đổi khí, tuần hoàn phổi có 3 chức năng: bộ phận lọc, cơ quan chuyển hóa và dự trữ máu.
 - Bộ phận lọc: Động mạch phổi nhỏ và mao mạch nhốt các huyết khối và thuyên
 - Dự trữ máu: khoảng 500 ml (10% thể tích tuần hoàn)
 nằm trong tuần hoàn phổi.



Giường mao mạch phổi







Chức năng chuyển hóa: tế bào nội mô mạch máu phổi

- Giải phóng chất tan fibrin
- Chuyển đổi Angiotensin I thành angiotensin II (AII)
- Bất hoạt bradykinin, serotonin và PG E1, E2 và E2 alpha

Khi có tổn thương phổi cấp -> giải phóng histamine, PG và leukotriens gây co động mạch phổi và tổn thương nội mô mạch máu phổi.



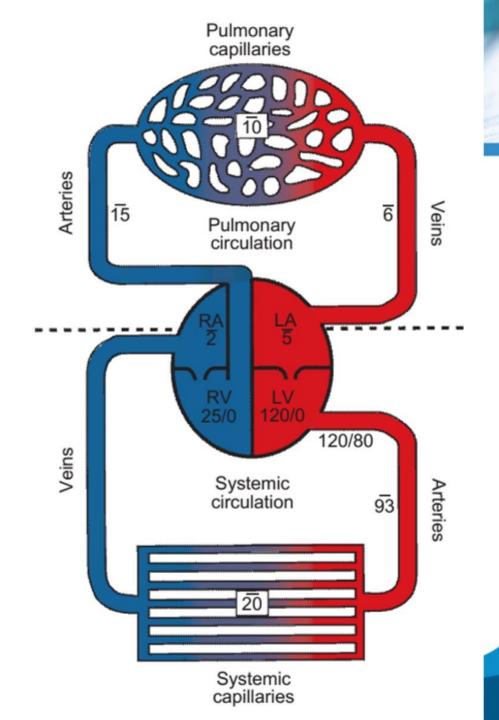
CÁC HÌNH THÁI HUYẾT ĐỘNG HỌC



- Tuần hoàn phổi là hệ thống lưu lượng cao, áp lực thấp, lực cản thấp
- Kháng lực mạch máu (R) = độ chênh áp (ΔP)/lưu lượng máu (Q): R = ΔP/Q.

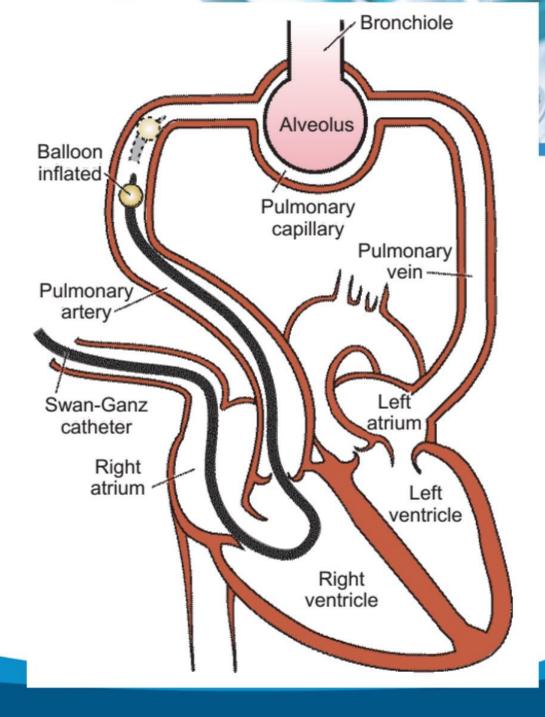


Áp suất của tuần hoàn phổi và tuần hoàn hệ thống

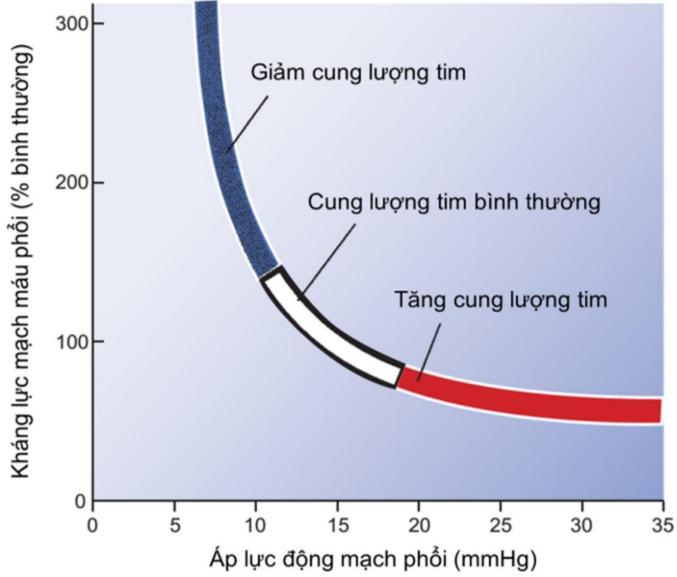




Áp suất động mạch phổi bít



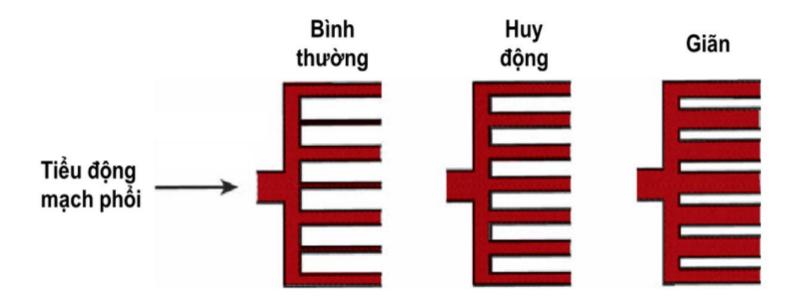






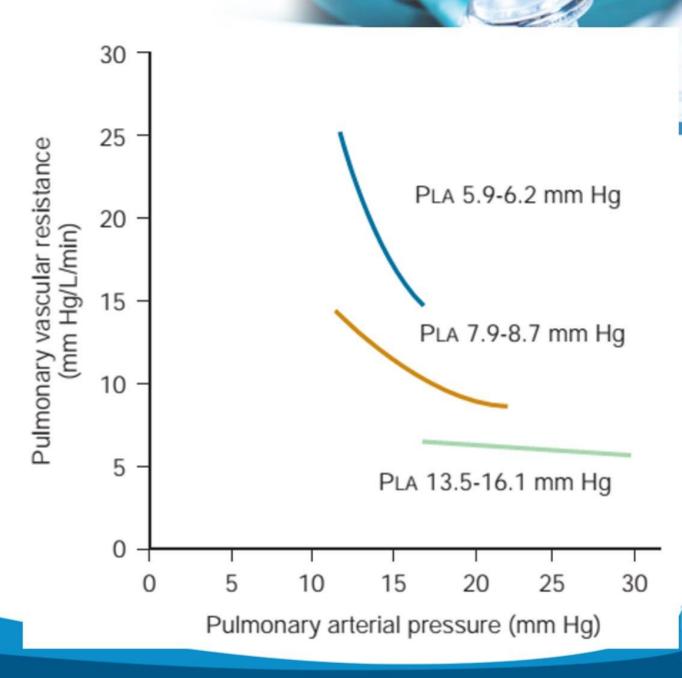
CÁC HÌNH THÁI HUYẾT ĐỘNG HỌC



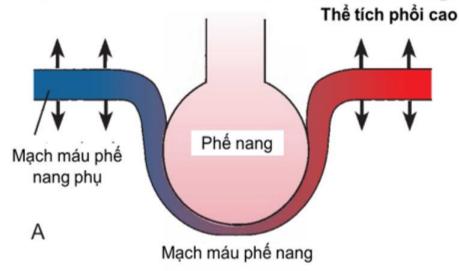


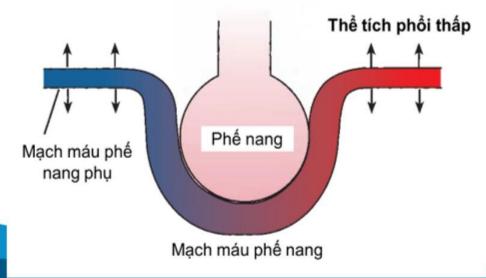


Tương quan giữa kháng lực mạch máu phổi và áp suất động mạch phổi



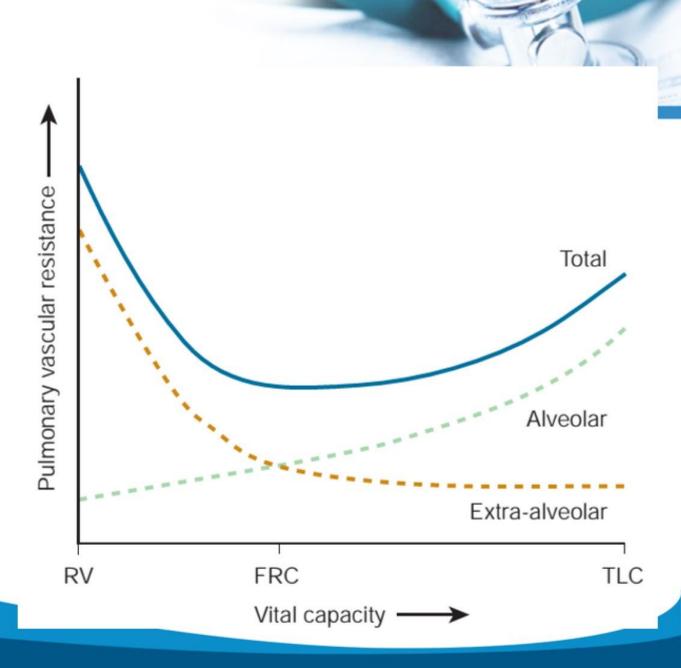






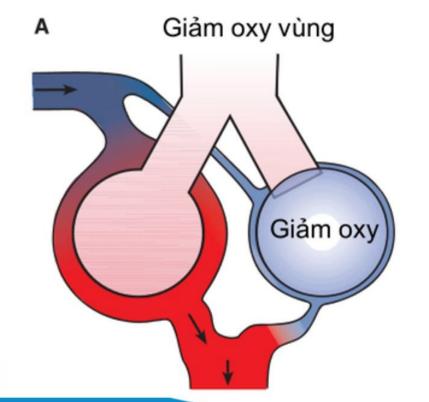


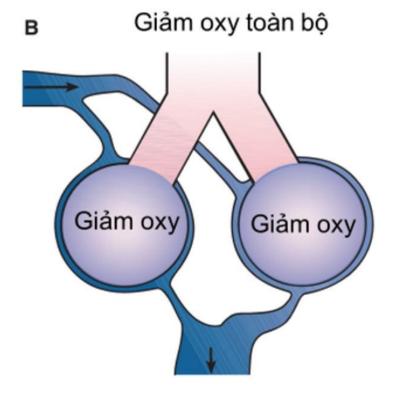
Thay đổi thể tích phổi ảnh hưởng đến kháng lực mạch máu phổi







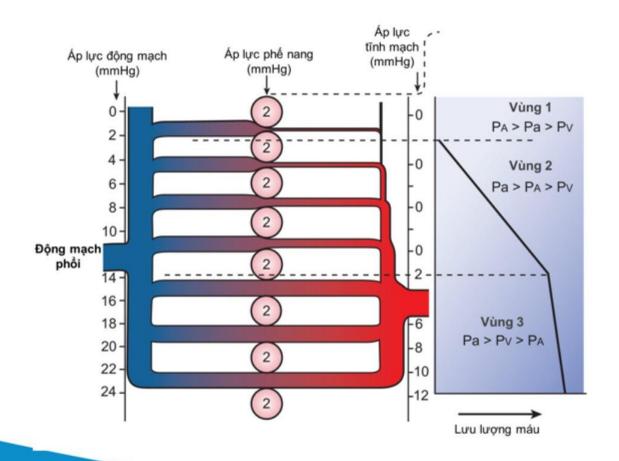




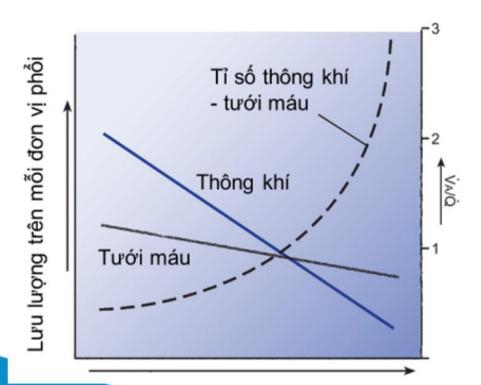


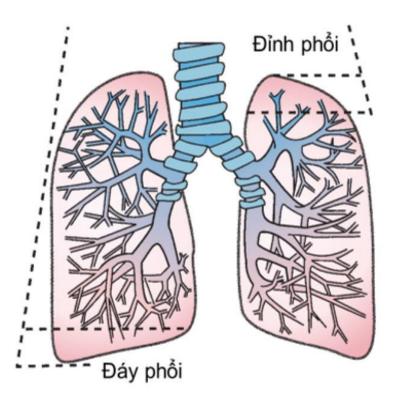
PHÂN BỐ LƯU LƯỢNG MÁU TRONG PHỔI





Trọng lực gây mất cân bằng tưới máu và thông khí





PHÂN BỐ LƯU LƯỢNG MÁU TRONG PHỔI

Tỉ lệ thông khí tưới máu ảnh hưởng đến áp lực khí máu mao mạch

UI.						
	VA Q (L/min)		VA/Q	Pao ₂ Paco ₂ (mm Hg)		
	0.25	0.07	3.6	130	28	Apex
Base :	0.8	1.3	0.6	88	42	
	/ N	THE	13/	The state of the s		
1						
	到		1		ZI.	
	TO				F	





Lực starling

- Áp lực thủy tĩnh và áp lực keo trong và ngoài mao mạch
- Sức căng bề mặt và áp lực phế nang.

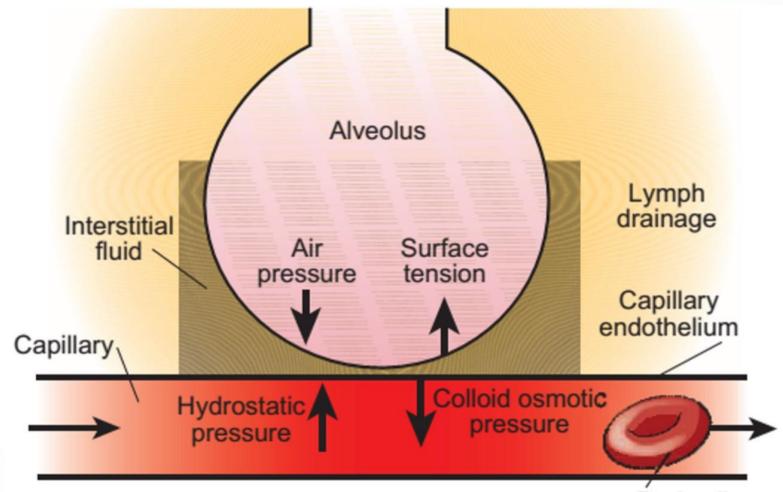
$$Jv = LpS[(Pc - Pi) - \sigma d(\pi c - \pi i)]$$

Phù phổi: tăng bất thường áp lực mao mạch, tính thấm thành mạch, sức căng bề mặt phế nang hay giảm áp lực keo.



SỰ TRAO ĐỔI DỊCH TRONG MAO MẠCH PHỔI





Red cell



SỰ TRAO ĐỔI DỊCH



proteins pathway Tight ZO-1 Con đường junction phân tử của vận chuyển α-cat qua tế bào p120 Adherens junction B-cat Focal nội mô mạch y-cat adhesion máu phổi Talin PECAM1



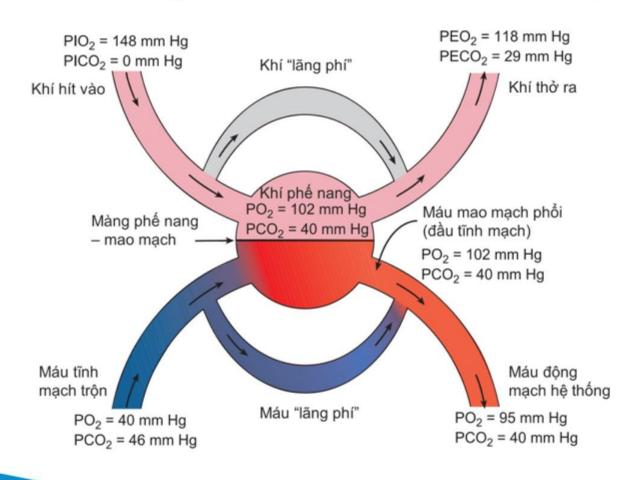


- Cân bằng thông khí tưới máu không phải hoàn hảo
- Sự pha trộn máu không được oxy hóa với máu được oxy hóa được gọi là sự pha trộn máu tĩnh mạch



NỐI TẮT VÀ HIỆN TƯỢNG PHA TRỘN MÁU TĨNH MẠCH



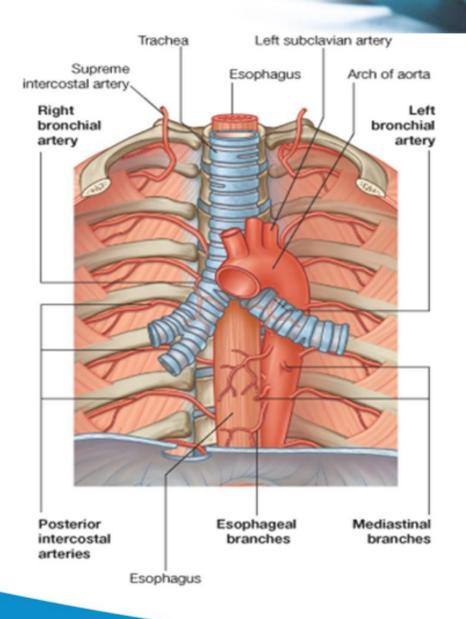






- Hệ tuàn hoàn riêng là tuần hoàn phế quản , khác với tuần hoàn phổi .
- Chức năng chủ yếu của tuần hoàn phế quản là nuôi dưỡng thành đường thở và các mô xung quanh.







Các điểm cần nhớ



- Tuần hoàn phổi là hệ thống lưu lượng cao, áp lực thấp, lực cản thấp.
- Tuần hoàn phổi có chức năng tạo thuận lợi cho sự trao đổi khí.
- Tuần hoàn còn có chức năng: bộ phận lọc, cơ quan chuyển hóa và dự trữ máu.
- Trọng lực gây sự khác biệt giữa tưới máu và thông khí ở tư thế đứng.
- Máu về tim trái trộn 1 phần máu chưa được oxy hoá





- Chương hô hấp Sinh Lý học y khoa NXB Y học 2016
- Pulmonary Circulation and Ventilation/Perfusion, p369-381, in Medical Physiology-Principles for Clinical Medicine, 4th edition
- Pulmonary circulation and regulation of fluid balance, p92-110, in Murray & Nadel's -Textbook of Respiratory Medicine, 6th edition